TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 295/2020/QĐST-HNGĐ	*Ba Tri, ngày 11 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 462/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1981;** Địa chỉ: số 236, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* **Anh Đồng Văn Đ, sinh năm 1979;** Địa chỉ: số 236, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim P và anh Đồng Văn Đ. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 96 ngày 26/11/2002 của UBND xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị Kim P và anh Đồng Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Kim P và anh Đồng Văn Đ có 02 con chung là cháu Đồng Thái Q, sinh ngày 13/9/2003 và cháu Đồng Thị Tú U, sinh ngày 16/11/2007.

Chị Nguyễn Thị Kim P được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Đồng Thái Q, sinh ngày 13/9/2003 và cháu Đồng Thị Tú U, sinh ngày 16/11/2007 cho đến khi cháu Q và cháu U tròn 18 tuổi (phù hợp với nguyện vọng muốn sống với mẹ sau khi cha mẹ ly hôn của cháu Q và cháu U); Ghi nhận chị P tự nguyện không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Anh Đồng Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: hai bên khai không có.

- Án phí hôn nhân và gia đình do hòa giải thành được giảm 50% là: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chị Nguyễn Thị Kim P đồng ý nộp. Số tiền án phí chị P phải nộp được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002717 ngày 16/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Sau khi khấu trừ chị P được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Rẻn